

Số: 1997/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 15 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở
tỉnh Thái Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tỉnh Thái Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tỉnh Thái Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Quy hoạch), với nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm phát triển

a) Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tỉnh Thái Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 phải đảm bảo yêu cầu phát triển văn hóa, thể thao trong xu thế hội nhập và phát triển, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, rèn luyện sức khỏe của nhân dân, đồng thời tạo điều kiện để phát huy, quảng bá các giá trị văn hóa của tỉnh Thái Bình, phù hợp với các đặc trưng văn hóa của địa phương.

b) Quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tổ chức bộ máy, cán bộ và tổ chức hoạt động.

2. Mục tiêu

a) *Mục tiêu tổng quát:*

- Xây dựng đồng bộ và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết

chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

- Hoàn thiện và nâng cao năng lực hoạt động của bộ máy tổ chức từ tỉnh đến cơ sở.
- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách nhằm tạo hành lang pháp lý góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.
- Đến năm 2020 phát triển đồng bộ, đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.
- Đến năm 2030 đáp ứng các yêu cầu về hoạt động chuyên môn, phù hợp với sự phát triển của thời đại.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Phấn đấu đến năm 2020:

+ Cấp tỉnh: 50% số cơ sở được đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa đảm bảo có đủ các thiết chế văn hóa cấp tỉnh.

+ Cấp huyện, thành phố: 100% có thiết chế văn hóa, thể thao; 100% có thư viện; 50% có Nhà Thiếu nhi; 25% có Nhà văn hóa lao động.

+ Cấp xã, phường, thị trấn: 50% có Trung tâm Văn hóa-Thể thao và dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em.

+ Thôn, làng, tổ dân phố: 50% có Nhà văn hóa, khu thể thao và dành tối thiểu 50% thời gian sử dụng cho các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em.

+ Các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp: 50% có quy hoạch quỹ đất xây dựng thiết chế văn hóa; 50% có Trung tâm Văn hóa-Thể thao đi vào hoạt động.

- Định hướng đến năm 2030:

+ 100% các thiết chế văn hóa, thể thao được đầu tư và hoàn thiện đạt chuẩn theo quy định.

+ 65% huyện, thành phố có Nhà thiếu nhi, thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ thanh niên, thiếu niên và nhi đồng.

+ 100% Khu Công nghiệp, Cụm Công nghiệp có Trung tâm Văn hóa-Thể thao.

3. Nội dung Quy hoạch

a) Quy hoạch đất sử dụng:

- Quy hoạch tối thiểu là 5.000m² cho thiết chế văn hóa, thể thao do ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch quản lý.

- Quy hoạch tối thiểu 2.500m² cho thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện, thành phố quản lý.

- Quy hoạch khu vực nông thôn tối thiểu 500m², khu vực thành thị tối thiểu 300m² cho thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã, phường, thị trấn.

- Thiết chế văn hóa, thể thao ở thôn, tổ dân phố quy hoạch đất cho Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn ở khu vực nông thôn tối thiểu 300m², ở khu vực thành thị tối thiểu 200m².

- Quy hoạch tối thiểu là 5.000m² cho hệ thống thiết chế văn hóa phục vụ thanh thiếu niên, nhi đồng, công nhân người lao động.

b) Xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật:

- Đáp ứng các tiêu chí; xây dựng ở vị trí trung tâm, thuận lợi cho sinh hoạt, kiến trúc hiện đại, bền vững; quy mô xây dựng tương xứng với sự phát triển kinh tế

xã hội; bảo đảm trang thiết bị đồng bộ, phù hợp và đáp ứng được yêu cầu hoạt động.

- Chú trọng đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cao chất lượng hoạt động của Nhà văn hóa lao động tỉnh, Nhà văn hóa thiếu nhi, Trung tâm hoạt động văn hóa, thể thao thanh, thiếu niên tỉnh.

c) Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực:

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Liên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ.

- Củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng Văn hóa - Nghệ thuật, Trường Năng khiếu Thể dục - Thể thao.

- Tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp do Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định.

d) Nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao các cấp:

- Ban hành Quy chế quản lý, tổ chức hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã và Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn (làng, khu phố).

- Ban hành Quy định về tổ chức các hoạt động liên hoan, hội thi, hội diễn; các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Quy định về hình thức khen thưởng và chế độ giải thưởng đối với hoạt động liên hoan, hội thi, hội diễn các cấp.

- Chủ động triển khai kịp thời các Luật, các chủ trương, chính sách tạo cơ sở pháp lý cho các hoạt động văn hóa, thể thao. Tăng cường kiểm tra, quản lý và xử lý văn hóa phẩm có nội dung xấu ảnh hưởng tới tinh thần, lối sống, tư tưởng của nhân dân.

4. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư

STT	Dự án ưu tiên	Phân kỳ thực hiện		
		Đến năm 2020	2021-2025	2026-2030
A	Các thiết chế thuộc ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch quản lý			
I	Cấp tỉnh			
1	Thư viện tổng hợp tỉnh	X	X	
2	Trung tâm Huấn luyện Thể dục Thể thao và Sân vận động tỉnh	X	X	
3	Nhà Văn hóa tỉnh + Trung tâm Thông tin Triển lãm tỉnh	X	X	
4	Nhà hát	X	X	
5	Rạp chiếu phim	X	X	
6	Bảo tàng tỉnh	X	X	
II	Cấp huyện			
1	Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện	X	X	
III	Cấp xã			
1	Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao (Đảm bảo 80% số xã, phường, thị trấn có Thiết chế văn hóa, thể thao)	X	X	
2	Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao			X

STT	Dự án ưu tiên	Phân kỳ thực hiện		
		Đến năm 2020	2021-2025	2026-2030
	(Đảm bảo 100% số xã, phường, thị trấn có Thiết chế văn hóa, thể thao)			
III	Thiết chế văn hóa, thể thao thôn, làng, khu phố			
1	Xây dựng Nhà văn hóa (cho làng, khu phố chưa có Nhà văn hóa)	X	X	
B	Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ thanh thiếu niên nhi đồng			
1	Xây dựng Nhà văn hóa thiếu nhi <i>(Các địa phương còn lại sẽ xây dựng và hoàn thiện Nhà văn hóa thiếu nhi vào giai đoạn 2025-2030)</i>		X	X
C	Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân lao động trong các Khu Công nghiệp			
1	Đầu tư xây dựng Cung văn hóa lao động tại khu công nghiệp tập trung (Khu Công nghiệp Phúc Khánh)	X		
2	Nhà văn hóa Lao động tỉnh	X		
3	Xây dựng Cung văn hóa lao động tại Khu Công nghiệp tập trung. <i>(Các Khu Công nghiệp còn lại sẽ xây dựng và hoàn thiện Cung văn hóa Lao động vào giai đoạn 2025-2030)</i>		X	X

5. Giải pháp thực hiện quy hoạch

a) Nhóm giải pháp hoàn thiện cơ chế chính sách

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ chín Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Chương trình hành động số 64-CTr/TU ngày 25/7/2014 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức Đảng đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao; bảo đảm định hướng chính trị đi đôi với triển khai cụ thể các chiến lược và giải pháp phát triển văn hóa, thể thao.

- Tăng cường sự quản lý điều hành kịp thời, chặt chẽ của chính quyền các cấp; sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành có liên quan, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch từ tỉnh đến cơ sở trong việc thực hiện Quy hoạch.

- Nghiên cứu tham mưu, đề xuất xây dựng và phê duyệt các Dự án chuyên ngành như: Thư viện tổng hợp tỉnh, Trung tâm văn hóa cấp tỉnh, Nhà hát, Rạp chiếu phim, Bảo tàng tỉnh. Triển khai và ban hành kịp thời hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động văn hóa thể thao cơ sở. Xây dựng các cơ chế chính sách đặc thù, phù hợp đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao nhằm thu hút các nguồn lực để phát triển văn hóa, thể thao.

- Rà soát, xây dựng, điều chỉnh các tiêu chí phù hợp để nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung các cơ chế chính sách đã ban hành về: Tôn vinh nghệ nhân, chế độ khen thưởng, giải thưởng; hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và cơ chế xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao.

b) Nhóm giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

- Hoàn thiện, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở bao gồm: Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị hoạt động, bộ máy tổ chức, cơ chế, chính sách hoạt động đào tạo cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về văn hóa, thể thao đối với đội ngũ cán bộ nghiệp vụ và quản lý ở cấp huyện và cơ sở. Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa - xã hội cấp xã; mở các lớp tập huấn về công tác quản lý văn hóa, thể thao cho đội ngũ cán bộ văn hóa, các nghệ nhân, cộng tác viên ở cơ sở. Phối hợp với các Viện nghiên cứu, trường Đại học, các Hội chuyên ngành Trung ương nghiên cứu, sưu tầm bảo tồn khai thác, phát huy các di sản văn hóa ở tỉnh Thái Bình. Thực hiện đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý về lĩnh vực văn hóa, thể thao các cấp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Có chiến lược đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ diễn viên, biên đạo, thuyết minh viên, đội ngũ làm công tác văn hóa, thể thao ở cơ sở để chủ động trong các lễ hội, sự kiện quan trọng của địa phương. Nghiên cứu thành lập một số đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan với bộ máy và chức năng phù hợp để đáp ứng các nhiệm vụ phát triển văn hóa, thể thao.

- Mở rộng liên kết trong đào tạo nâng cao năng lực quản lý, trong việc trao đổi thông tin và trao đổi phổ biến các kinh nghiệm quản lý và tổ chức hoạt động của hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao.

c) Nhóm giải pháp về tuyên truyền

- Quán triệt, tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, lãnh đạo các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội và mỗi người dân nhận thức về tầm quan trọng, sự cần thiết của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước nói chung và văn hóa, con người Thái Bình nói riêng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, tạo chuyển biến về lượng và chất trong mọi hoạt động và phong trào tương xứng với vị thế là một trung tâm văn hóa của khu vực và cả nước.

- Tổ chức nhiều hình thức thông tin, tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền qua hệ thống Phát thanh Truyền hình, qua các đợt hoạt động thông tin lưu động, chiếu bóng lưu động, các ấn phẩm văn hóa, chú trọng xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cộng tác viên thành những hạt nhân tuyên truyền tại cơ sở.

- Đưa nội dung bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa của tỉnh vào chương trình đào tạo của các trường chính trị, các lớp tập huấn cán bộ, chương trình ngoại khóa của các trường chuyên nghiệp, phổ thông trung học trên địa bàn tỉnh. Tăng cường các thông tin trên các website, trang thông tin điện tử giới thiệu về văn hóa, thể thao và du lịch Thái Bình. Có kế hoạch tuyên truyền giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, qua đó kêu gọi hỗ trợ, đầu tư cho công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa.

d) Nhóm giải pháp về nguồn kinh phí đầu tư

- Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của Trung ương kết hợp với nguồn đầu tư từ ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên cơ sở lồng ghép, kết hợp nhiều chương trình, dự án để tăng hiệu quả đầu tư cho chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, các dự án nghiên cứu bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống. Tăng cường kêu gọi sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế đầu tư cho các công trình văn hóa, thể thao của địa phương.

- Ngân sách Nhà nước đầu tư cơ sở vật chất, trang bị phương tiện chuyên dùng, đào tạo cán bộ và đáp ứng một phần chi phí duy trì hoạt động đối với các Trung tâm văn hóa cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp huyện và cấp xã; Nhà văn hóa lao động, Nhà văn hóa thiếu nhi, Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên.

- Đẩy mạnh thu hút nguồn kinh phí đầu tư từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước với hình thức đầu tư PPP để xây dựng cơ sở thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở gắn với mở rộng dịch vụ và thị trường.

- Đăng cai, tổ chức nhiều sự kiện mới mang tầm quốc gia, quốc tế để tranh thủ sự đầu tư từ nguồn vốn Trung ương.

- Đầu tư kinh phí thường xuyên để duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất nhằm chống xuống cấp các công trình văn hóa, thể thao. Tăng mức đầu tư kinh phí cho hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư và hỗ trợ đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao và các hoạt động văn hóa, thể thao, khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh doanh dịch vụ Thể dục - Thể thao như: Miễn giảm thuế, hỗ trợ về cộng tác viên, hướng dẫn viên cho các Câu lạc bộ, điểm tổ chức hoạt động Thể dục Thể thao. Huy động nhân dân trong việc xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở cùng với sự hỗ trợ của nhà nước.

- Tăng cường đầu tư thiết chế văn hóa, thể thao theo hình thức đối tác công tư, nhất là khu đô thị mới; chú trọng hình thức O&M trong kinh doanh - quản lý nhằm phát huy hiệu quả của các thiết chế văn hóa, thể thao công lập; có hình thức phát huy vai trò và trách nhiệm của chủ đầu tư, doanh nghiệp trong xây dựng thiết chế phục vụ công nhân lao động.

đ) Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hoá, thể thao gắn với nhu cầu người dân; tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ đối với hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cấp huyện, xã, làng, khu phố và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao, vui chơi giải trí phù hợp nhu cầu của người dân, theo lứa tuổi, hấp dẫn, bổ ích nhằm thu hút đông đảo người dân tham gia. Tăng cường và nâng cao hiệu quả các hội thi, hội diễn, ngày hội văn hoá thể thao, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, xây dựng và phát triển hệ thống các câu lạc bộ văn hoá, thể thao cơ sở.

- Nghiên cứu và xây dựng một số chính sách mới về xây dựng đời sống văn hóa, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương, trước mắt nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung chính sách về tôn vinh nghệ nhân và cơ chế thực hiện chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao.

- Nâng cao năng lực quản lý hành chính, đẩy mạnh cải cách hành chính; củng cố, kiện toàn, xây dựng mới hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, tiếp tục phân cấp mạnh hơn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu nhằm phát huy hiệu quả xã hội của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn.

e) Nhóm giải pháp về quỹ đất xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao các cấp

- Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp ưu tiên bố trí vị trí, địa điểm, quỹ đất có vị trí thuận tiện và quy mô phù hợp để xây dựng các công trình văn hóa, thể thao từ cấp tỉnh đến thôn, làng, khu phố đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và phù hợp với phong tục, tập quán, đặc điểm của địa phương ngay từ khâu lập quy hoạch sử dụng đất.

- Huy động các tổ chức xã hội, nhân dân hiến đất xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, đặc biệt là ở thôn, làng, khu phố.

- Trên cơ sở Quy hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, tiến hành cắm mốc giới các địa điểm, quỹ đất dành cho xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao của tỉnh, huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn (trong điều kiện cụ thể có thể xây tường rào bao quanh), không sử dụng các địa điểm đó vào mục đích khác, trường hợp cần thiết phải chuyển đổi mục đích sử dụng thì đồng thời phải xác định địa điểm thay thế tương ứng.

- Tăng cường hợp tác phát triển, thực hiện hợp tác, liên kết phát triển vùng, bảo đảm đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch nhằm phát huy tiềm năng kinh tế của tỉnh, đẩy mạnh hợp tác với các địa phương trong nước và quốc tế; ưu tiên hợp tác thu hút nguồn lực đầu tư.

- Triển khai quy hoạch thiết chế văn hóa, thể thao phải đồng bộ với quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội, quy hoạch không gian (quy hoạch xây dựng), quy hoạch sử dụng đất toàn vùng và các quy hoạch khác, tạo sự phát triển đồng bộ, ổn định và bền vững.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tổ chức quản lý thực hiện Quy hoạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện công bố, tuyên truyền, giới thiệu Quy hoạch; xây dựng kế hoạch, lộ trình và theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện Quy hoạch; giải quyết vướng mắc, phát sinh theo thẩm quyền; kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh Quy hoạch cho phù hợp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế chính sách huy động nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao theo mục tiêu, nhiệm vụ của Quy hoạch; cân đối nhu cầu vốn, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao thuộc trách nhiệm đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh (nếu có).

3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu của Quy hoạch.

- Phối hợp với Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch hướng dẫn, quản lý, sử dụng,

quyết toán nguồn kinh phí.

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì hướng dẫn các địa phương xây dựng quy hoạch sử dụng đất, tạo thuận lợi cho việc quy hoạch quỹ đất xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở.

5. Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch thực hiện Quy hoạch.

6. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Phối hợp với Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan của tỉnh triển khai thực hiện Quy hoạch trên địa bàn.

- Chỉ đạo thực hiện Quy hoạch ở địa phương; định kỳ hàng năm báo cáo về Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc Sở: Văn hóa Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa Xã hội - HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Nguyễn Hồng Diên